

Trắc nghiệm Sử 10 bài 12

Ôn tập lịch sử thế giới thời nguyên thủy, cổ đại, trung đại

Trắc nghiệm môn Sử lớp 10 bài 12: Ôn tập lịch sử thế giới thời nguyên thủy, cổ đại, trung đại được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp xin gửi tới bạn đọc cùng tham khảo. Bài viết được tổng hợp gồm các câu hỏi trắc nghiệm kèm theo đáp án sẽ giúp các bạn học sinh nắm chắc nội dung bài học Lịch sử lớp 10. Mời các bạn cùng tham khảo chi tiết và tải về bài viết dưới đây nhé.

Ngoài ra, [VnDoc.com](https://vndoc.com) đã thành lập group chia sẻ tài liệu học tập THPT miễn phí trên Facebook: [Tài liệu học tập lớp 10](#). Mời các bạn học sinh tham gia nhóm, để có thể nhận được những tài liệu mới nhất.

Câu hỏi trắc nghiệm môn Lịch sử lớp 10 bài: Ôn tập lịch sử thế giới thời nguyên thủy, cổ đại, trung đại

Câu 1. Vượn cổ chuyển biến thành người thông qua quá trình

- A. Tìm kiếm thức ăn
- B. Chế tạo ra cung tên
- C. Tạo ra lửa
- D. Lao động, chế tạo và sử dụng công cụ lao động

Đáp án: **D**

Câu 2. Con người đã biết chế tác công cụ lao động từ thời kì nào?

- A. Vượn cổ
- B. Người tối cổ
- C. Người tinh khôn giai đoạn đầu
- D. Người tinh khôn giai đoạn đá mới

Đáp án: **B**

Câu 3. Đồ đá cũ sơ kì gắn liền với

- A. Vượn cổ
- B. Người tối cổ
- C. Người tinh khôn
- D. Đá mới

Đáp án: **B**

Câu 4. Nguyên tắc vàng trong xã hội nguyên thủy

- A. Cùng nhau tìm kiếm thức ăn
- B. Hợp tác lao động
- C. Sự công bằng bình đẳng
- D. Những người có chức phận, người cao tuổi được hưởng phần nhiều sản phẩm làm ra

Đáp án: **D**

Câu 5. Nguyên nhân sâu xa làm xuất hiện tư hữu là

- A. Một số người có chức phận đã chiếm đoạt của chung làm của riêng
- B. Sự xuất hiện gia đình phụ hệ thay thế cho thị tộc
- C. Sự xuất hiện công cụ kim loại
- D. Sự xuất hiện sản phẩm thừa thường xuyên

Đáp án: **A**

Câu 6. Con người bước vào ngưỡng cửa thời đại văn minh khi

- A. Khi biết tạo ra lửa
- B. Biết làm nhà để ở, may quần áo để mặc
- C. Con người biết thưởng thức nghệ thuật và sáng tạo thơ ca
- D. Xã hội hình thành giai cấp và nhà nước

Đáp án: **D**

Câu 7. Xã hội có giai cấp đầu tiên xuất hiện ở

- A. Ai Cập, Lưỡng Hà
- B. Ấn Độ, Trung Quốc
- C. Hi Lạp, Rôma
- D. Gồm cả A, B và C

Đáp án: **A**

Câu 8. Ở các quốc gia phương Đông, ngành kinh tế đóng vai trò chủ đạo

- A. Thủ công nghiệp
- B. Thương nghiệp
- C. Nông nghiệp
- D. Chăn nuôi

Đáp án: **C**

Câu 9. Tại sao các quốc gia cổ đại phương Đông sớm hình thành và phát triển ở lưu vực các dòng sông lớn?

- A. Đây vốn là địa bàn sinh sống của người nguyên thủy
- B. Điều kiện tự nhiên thuận lợi tạo điều kiện cho sản xuất phát triển, tạo ra được sản phẩm thừa thường xuyên dù trình độ kĩ thuật còn thấp
- C. Cư dân ở đây sớm phát hiện ra công cụ bằng kim loại
- D. Dân cư sớm tập trung đông đúc

Đáp án: **B**

Câu 10. Hai giai tầng chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. Quý tộc, nô lệ
- B. Quý tộc, địa chủ
- C. Quý tộc, nông dân công xã
- D. Quý tộc, thợ thủ công

Đáp án: **C**

Câu 11. Tầng lớp đóng vai trò chủ yếu trong sản xuất ở phương Đông cổ đại là

- A. Quý tộc B. Nông dân công xã C. Nô lệ D. Thợ thủ công

Đáp án: **B**

Câu 12. Nhà nước cổ đại phương Đông là

- A. Nhà nước độc tài chuyên chế
- B. Nhà nước chiếm hữu nô lệ
- C. Nhà nước quân chủ chuyên chế cổ đại
- D. Nhà nước dân chủ chủ nô

Đáp án: **C**

Câu 13. Nền kinh tế đóng vai trò chủ đạo của các quốc gia cổ đại phương Tây là

- A. Nông nghiệp
- B. Nông nghiệp, thủ công nghiệp
- C. Thủ công nghiệp, công nghiệp
- D. Nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp

Đáp án: **C**

Câu 14. Giai cấp chính trong xã hội phương Tây là

- A. Chủ xưởng, chủ ruộng đất
- B. Chủ nô, dân tự do
- C. Chủ nô, nô lệ
- D. Dân tự do, nô lệ

Đáp án: **C**

Câu 15. Giai cấp đóng vai trò chủ đạo trong nền sản xuất xã hội ở phương Tây là

- A. Chủ nô B. Nô lệ C. Dân tự do D. Kiêu dân

Đáp án: **B**

Câu 16. Giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến phương Đông là

- A. Quý tộc, địa chủ
- B. Quý tộc, nông dân công xã
- C. Địa chủ, nông dân lĩnh canh
- D. Địa chủ, nông dân tự canh

Đáp án: **C**

Câu 17. Phương thức bóc lột chủ yếu dưới chế độ phong kiến là

- A. Bóc lột thông qua địa tô
- B. Bóc lột thông qua tô hiện vật
- C. Bóc lột thông qua tô lao dịch
- D. Bóc lột thông qua tô tiền

Đáp án: **A**

Câu 18. Ý nào không phản ánh đúng đặc điểm chung nổi bật của các quốc gia phong kiến phương Đông?

- A. Chế độ phong kiến hình thành sớm
- B. Phát triển qua hai giai đoạn: Phân quyền và tập quyền
- C. Rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng khoảng thế kỉ XVIII – XIX
- D. Hầu hết đều bị biến thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân phương Tây

Đáp án: **B**

Câu 19. Đặc điểm của chế độ phong kiến phương Tây giai đoạn đầu là

- A. Chế độ phong kiến tập quyền
- B. Chế độ phong kiến phân quyền
- C. Chế độ quân chủ chuyên chế
- D. Chế độ thần quyền

Đáp án: **B**

Câu 20. Đơn vị chính trị và kinh tế cơ bản của chế độ phong kiến phân quyền ở Tây Âu là

- A. Thành thị B. Bang C. Lãnh địa phong kiến D. Vương quốc

Đáp án: **C**

Câu 21: Giai cấp tư sản ở Tây Âu thời hậu kì trung đại có đặc điểm là

- A. Có thế lực về kinh tế
- B. Có quyền lực về chính trị
- C. Có quyền lực về kinh tế và chính trị
- D. Giàu có nhưng chưa có quyền lực về chính trị

Đáp án: **D**

Câu 22: Hình thức đấu tranh của giai cấp tư sản trong buổi đầu chống chế độ phong kiến là

- A. Đấu tranh đòi tự do phát triển kinh tế
- B. Đấu tranh đòi quyền lợi về chính trị
- C. Đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng
- D. Làm cách mạng để lật đổ chế độ phong kiến

Đáp án: **C**

Câu 23: Xã hội có giai cấp xuất hiện đầu tiên ở đâu?

- A. Sông Nin và Lưỡng Hà.
- B. Sông Hằng và sông Ấn.
- C. Sông Hoàng Hà.
- D. Sông Hồng.

Đáp án: **A**

Câu 24: Hai giai cấp chính trong xã hội phong kiến phương Tây là giai cấp nào!

- A. Lãnh chúa phong kiến và nông dân.
- B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô.
- C. Địa chủ và nông dân
- D. Chủ nô và nô lệ.

Đáp án: **B**

Câu 25: Hai giai cấp chính trong xã hội phong kiến ở phương Đông là giai cấp nào?

- A. Chủ nô và nô lệ.
- B. Địa chủ và nông dân tự canh.
- C. Chủ nô và nông nô.
- D. Địa chủ và nông dân lĩnh canh.

Đáp án: **D**

Câu 26: Khoảng 6000 năm trước đây, ta bắt đầu thấy nông dân cày bừa trên ruộng ven sông nào?

- A. Sông Nin và Lưỡng Hà.
- B. Sông Hằng và sông Ấn.
- C. Sông Hoàng Hà.
- D. Sông Hồng.

Đáp án: **A**

Câu 27: Các quốc gia cổ đại Địa Trung Hải hình thành trên cơ sở nào?

- A. Điều kiện tự nhiên thuận lợi.
- B. Điều kiện tự nhiên không thuận lợi.
- C. Điều kiện tự nhiên rất thuận lợi.

D. Không phải các yếu tố trên.

Đáp án: **B**

Câu 28: Biết tạo ra lửa và sử dụng lửa, đó là phát minh của:

A. Người vượn cổ.

B. Người tối cổ

C. Người tinh khôn.

D. Người tối cổ và Người tinh khôn.

Đáp án: **C**

Như vậy VnDoc đã giới thiệu tới bạn đọc [Trắc nghiệm môn Sử lớp 10 bài 12: Ôn tập lịch sử thế giới thời nguyên thủy, cổ đại, trung đại](#). Chắc hẳn qua bài viết bạn đọc đã nắm được những ý chính cũng như trau dồi được nội dung kiến thức của bài học rồi đúng không ạ? Bài viết cho chúng ta thấy được quá trình hình thành, tình hình kinh tế, đời sống xã hội của thế giới thời nguyên thủy, cổ đại và trung đại... Để giúp bạn đọc có kết quả cao hơn trong học tập, VnDoc mời các bạn học sinh cùng tham khảo thêm một số tài liệu học tập tại các mục sau: [Trắc nghiệm Lịch sử 10](#), [Giải bài tập Lịch Sử 10](#), [Giải Vở BT Lịch Sử 10](#), [Giải tập bản đồ Lịch Sử 10](#), [Giải bài tập Lịch Sử 10 ngắn nhất](#), [Tài liệu học tập lớp 10](#) mà chúng tôi tổng hợp và đăng tải.